



táng

糖

sugar

Common Words

shā táng

砂糖

granulated sugar

táng yī

糖衣

sugar coating

xuè táng

血糖

blood sugar

Trace each stroke, then write the character on your own.

糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖
糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖	糖			